

Bản án số: 215/2019/DS-PT
Ngày: 03-12-2019
Về việc “Tranh chấp đòi tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Minh Lễ.

Các Thẩm phán:

1. Bà Thái Thị Huyền Trân
2. Bà Trần Thị Thúy Hà

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Kiên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Trường San – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số 204/2019/TLPT-DS ngày 22 tháng 10 năm 2019 về “Tranh chấp đòi tài sản”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 49/2019/DS-ST, ngày 04/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố LX bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 197/2019/QĐPT-DS ngày 22 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà L Hồng Y, sinh năm 1979; (vắng mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 31/1D, đường 8, phường TN, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú: Số 12/9, khóm TT, phường MT, thành phố LX, tỉnh An Giang.

2. *Bị đơn:*

- 2.1. Ông Lý Thanh H, sinh năm 1971; (vắng mặt)

- 2.2. Bà Trương Thị L, sinh năm 1970; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 12/9, khóm TT, phường MT, thành phố LX, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lý Thanh H và bà Trương Thị L: Ông Lương Tổng Th sinh năm: 1964; Địa chỉ: Số 118/6B, đường RTB, khóm TT, phường MT, thành phố LX, tỉnh An Giang. (có mặt)

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm: 1937; (vắng mặt)

3.2. Ông Lý Thành Đ, sinh năm: 1992; (vắng mặt)

3.3. Ông Lý Thành L, sinh năm: 1994; (vắng mặt)

3.4. Em Lý Cát T1, sinh năm: 2007. Người đại diện theo pháp luật của em T1 là Ông Lý Thanh H và Bà Trương Thị L. (vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: Số 12/9, khóm TT, phường MT, thành phố LX, tỉnh An Giang.

Người kháng cáo: Bị đơn ông Lý Thanh H và bà Trương Thị L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà L Hồng Y trình bày:

Trước đây bà L Hồng Y sống cùng mẹ là bà Nguyễn Thị L1, Lý Văn Hiền cùng vợ chồng ông Lý Thanh H, bà Trương Thị L cùng các con Lý Thành Đ, Lý Thành L và Lý Cát T1 tại địa chỉ số 12/9, khóm TT, phường MT, thành phố LX. Năm 2015 bà L Hồng Y và bà Nguyễn Thị L1 thỏa thuận chuyển nhượng quyền sử dụng đất với diện tích 284,6m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT 067132, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 05025 do Ủy ban nhân dân thành phố LX cấp cho bà Nguyễn Thị L1 ngày 13/01/2015 được Văn phòng Đăng ký đất đai chi nhánh LX chỉnh lý biến động, nội dung thay đổi: Chuyển nhượng cho bà L Hồng Y. Từ khi bà Y nhận chuyển nhượng đến nay thì nhà đất nhận chuyển nhượng vẫn do vợ chồng ông Lý Thanh H, bà Trương Thị L cùng các con là Lý Thành Đ, anh Lý Thành L và em Lý Cát T1 quản lý, sử dụng.

Nay bà L Hồng Y yêu cầu ông Lý Thanh H, bà Trương Thị L, anh Lý Thành Đ, anh Lý Thành L và em Lý Cát T1 di dời trả lại nhà gắn liền đất cho bà L Hồng Y theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã xác nhận chuyển nhượng cho bà L Hồng Y với diện tích sử dụng 284,6m².

Ông Lý Thanh H và bà Trương Thị L là bị đơn trình bày:

Ông bà là vợ chồng, có 03 người con là anh Lý Thành Đ, anh Lý Thành L và em Lý Cát T1. Ông bà chung sống với bà Nguyễn Thị L1 từ năm 1990 đến nay. Đến năm 2017 Lý Hồng Y mới về sống trên phần đất mà Yến có tranh chấp với ông bà. Quá trình sinh sống bà Y có mượn của ông bà 300.000.000đ, do nghĩ đưa số tiền trên cho bà Y là ông bà sẽ được ở trên diện tích đất phía trước, nên ngoài việc đưa cho bà Y 300.000.000đ ông bà còn đưa cho các chi

em khác có người 50.000.000đ, có người 30.000.000đ. Tổng số tiền ông bà đưa cho các chị em trong gia đình chồng là 450.000.000đ.

Thời gian sau do nhà xuống cấp ông bà có hỏi và được bà L1 đồng ý cho sửa nhà, chi phí sửa nhà 50.000.000đ. Việc ông bà sửa nhà không hỏi ý kiến bà Y, vì lúc đó ông bà không biết nhà đất bà Nguyễn Thị L1 đã chuyển nhượng cho bà Y.

Nay bà L Hồng Y căn cứ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BT 067132, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận CH05025 do Ủy ban nhân dân thành phố LX cấp cho bà Nguyễn Thị L1 ngày 13/01/2015; Thửa đất số 55; Tờ bản đồ số 4; địa chỉ thửa đất tọa lạc tại phường MT, thành phố LX, tỉnh An Giang, với diện tích sử dụng 284,6m², đã được Văn phòng Đăng ký đất đai chi nhánh LX chỉnh lý biên động ngày 02/10/2017 với nội dung chuyển nhượng cho bà L Hồng Y để khởi kiện vợ chồng bà cùng các con Lý Thành Đ, Lý Thành L và Lý Cát T1 di dời trả lại nhà gắn liền đất cho bà L Hồng Y thì ông bà yêu cầu được trả giá trị cho bà Y theo giá Hội đồng định giá thành phố LX định giá ngày 11/4/2019 để nhận nhà, đất vì ông bà ở trên nhà đất này đã lâu nên cũng có kỷ niệm.

Đối với việc ông bà trình bày quá trình sinh sống bà Y có mượn của ông bà 300.000.000đ và ông bà có đưa cho các chị em khác có người 50.000.000đ, có người 30.000.000đ trong tổng số tiền ông bà đưa cho các chị em trong gia đình chồng là 450.000.000đ và chi phí sửa nhà là 50.000.000đ, tổng cộng 500.000.000đ thì ông bà xác định với số tiền 500.000.000đ ông bà đã xuất ra thì ông bà không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết trong vụ án này.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bà Nguyễn Thị L1 trình bày:

Vào ngày 11/11/2015 bà đã chuyển nhượng nhà gắn liền đất có diện tích 284,6m² tọa lạc tại khóm TT, phường MT, thành phố LX theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT 067132 do Ủy ban nhân dân thành phố LX cấp cho bà Nguyễn Thị L1 ngày 13/01/2015. Sau đó, năm 2017 Lý Hồng Y được đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo chỉnh lý bổ sung ngày 02/10/2017. Nhà gắn liền đất có diện tích 284,6m² có nguồn gốc bà được cha mẹ cho từ trước năm 1975 và được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H.01724hA ngày 19/10/2006. Do Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H.01724hA ngày 19/10/2006 bị mất nên bà được cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT 067132, thửa số 55, tờ bản đồ số 4, địa chỉ phường MT, thành phố LX, diện tích 284,6m² thuộc đất ở đô thị và đất trồng cây lâu năm, do Ủy ban nhân dân thành phố LX cấp cho bà Nguyễn Thị L1 ngày 13/01/2015. Khi Lý Hồng Y nhận chuyển nhượng nhà đất của bà thì bà sống cùng Yến tại nhà đất đã chuyển nhượng từ năm 2017 đến nay. Thời gian vừa qua, giữa Lý Hồng Y và vợ chồng ông Lý Thanh H và bà Trương Thị L có nhiều mâu thuẫn do Hùng và Lý muốn chiếm giữ nhà và đất này.

Nay, bà L Hồng Y khởi kiện yêu cầu ông Lý Thanh H, bà Trương Thị L cùng các con ông H, bà L là Lý Thành Đ, Lý Thành L và Lý Cát T1 di dời trả lại nhà, đất cho bà L Hồng Y theo Giấy chứng nhận đã được chỉnh lý bổ sung vào

ngày 02/10/2017 thì bà không có ý kiến, vì nhà đất này bà đã chuyển nhượng xong cho Lý Hồng Y, nên bà Y có toàn quyền định đoạt tài sản này.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 49/2019/DS-PT ngày 04/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố LX quyết định:

Khoản 2 Điều 26; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39; khoản 1, điểm b, khoản 2, Điều 227 và khoản 1, 3, Điều 228; khoản 1, Điều 273; khoản 1, Điều 280 ; khoản 1 Điều 157, Điều 158 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Khoản 1 Điều 166 Bộ luật dân sự 2015;

Điều 6, Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Điều 2, Điều 6 ; Điều 7; Điều 7a; Điều 9 và Điều 30 Luật thi hành án dân sự (được sửa đổi bổ sung năm 2014),

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà L Hồng Y.

Buộc ông Lý Thanh H, bà Trương Thị L cùng Lý Thành Đ, Lý Thành L và Lý Cát T1 di dời trả cho bà L Hồng Y nhà số 2 với diện tích đất 62,6m² được giới hạn bởi các điểm 3 - 35 - 34 - 23 - 22 - 1 - 2 trên Bản Trích đo hiện trạng khu đất do Văn phòng Đăng ký đất đai chi nhánh LX lập ngày 09/01/2019 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BT 067132, sổ vào sổ cấp Giấy chứng nhận CH05025 do Ủy ban nhân dân thành phố LX cấp cho bà Nguyễn Thị L1 ngày 13/ 01/2015; Thửa đất số 55; Tờ bản đồ số 4; địa chỉ thửa đất tọa lạc tại phường MT, thành phố LX, tỉnh An Giang, với diện tích sử dụng 284,6m² được Văn phòng Đăng ký đất đai chi nhánh LX chỉnh lý biến động ngày 02/10/2017 với nội dung chuyển nhượng cho bà L Hồng Y.

Ông Lý Thanh H, bà Trương Thị L, anh Lý Thành Đ, anh Lý Thành L và em Lý Cát T1 được lưu cư trong thời hạn 06 (sáu) tháng, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Công nhận sự tự nguyện của bà L Hồng Y hỗ trợ di dời cho ông Lý Thanh H, bà Trương Thị L, anh Lý Thành Đ, anh Lý Thành L số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng). Thời gian giao tiền trong 06 (sáu) tháng, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra bản án còn quyết định về án phí sơ thẩm, chi phí tố tụng, lãi suất chậm thi hành án và thông báo về quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 18/9/2019, ông Lý Thanh H, bà Trương Thị L kháng cáo với nội dung yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét không chấp nhận nội dung khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn không rút yêu cầu khởi kiện, bị đơn không rút yêu cầu kháng cáo. Các bên đương sự không xuất trình chứng cứ nào mới tại cấp phúc thẩm, không thỏa thuận được với nhau về giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang nêu quan điểm giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm đã tiến hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự hiện hành, không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự.

Về nội dung giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm đã thu thập đầy đủ các chứng cứ có liên quan đến việc giải quyết vụ án. Trên cơ sở các chứng cứ thu thập trong quá trình giải quyết Tòa cấp sơ thẩm đã nhận định và đưa ra phán quyết là chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ đúng pháp luật. Phía bị đơn kháng cáo đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng là không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là không có cơ sở để chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm bác yêu cầu kháng cáo của bị đơn. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các tài liệu chứng cứ, ý kiến trình bày và tranh luận tại phiên tòa của các đương sự, ý kiến của Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm tiến hành đúng trình tự thủ tục, bị đơn kháng cáo trong hạn luật định và có đóng tạm ứng án phí phúc thẩm nên được xem xét chấp nhận.

[2] Trên cơ sở xem xét các tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình giải quyết vụ án thì nội dung vụ việc được xác định như sau: Nguồn gốc nhà và đất đang tranh chấp là của bà Nguyễn Thị L1 đã được UBND thành phố LX cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền đất số BT 067132, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 05025 do Ủy ban nhân dân thành phố LX cấp cho bà Nguyễn Thị L1 ngày 13/01/2015, thửa đất 55, tờ bản đồ số 4, đất tọa lạc tại phường MT, thành phố LX, tỉnh An Giang, với diện tích sử dụng 284,6m². Đến ngày 11/11/2015 bà Nguyễn Thị L1 chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho bà L Hồng Y diện tích 284,6m² với giá 300.000.000 đồng, hợp đồng đã được Văn phòng công chứng Hoàng Gia chứng nhận cùng ngày. Đến ngày 02/10/2017 Văn phòng Đăng ký đất đai chi nhánh LX chỉnh lý biến động với nội dung chuyển nhượng cho bà L Hồng Y. Do đó, cấp sơ thẩm buộc ông H, bà L cùng các con của ông H, bà L cùng các con của ông H, bà L là anh Đ, anh L và Cát T1 di dời đồ đạc vật dụng cá nhân để trả lại nhà gắn liền đất cho bà Y có diện tích đất 62,6m² (nhà số 2) được giới hạn bởi các điểm 3, 35, 34, 23, 22, 1, 2 theo trích đo hiện trạng khu đất do Văn phòng Đăng ký đất đai chi nhánh LX lập ngày 09/01/2019 hiện do ông H, bà L và các con của ông H,

bà L đã quản lý sử dụng là có căn cứ. Việc nguyên đơn đồng ý cho bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được lưu cư 06 tháng để tìm nơi ở khác và hỗ trợ di dời số tiền 30.000.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy đây là sự tự nguyện của nguyên đơn nên cấp sơ thẩm công nhận là phù hợp.

[3] Xét đối với ông H, bà L yêu cầu được trả giá trị nhà đất cho bà Y theo giá Hội đồng định giá thành phố LX định giá ngày 11/4/2019 để được nhận nhà đất nhưng không được bà Y đồng ý nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận.

[4] Đối với lời trình bày của ông H, bà L có cho bà Y mượn 300.000.000đồng, đưa cho cho chị em chồng 500.000.000 đồng, nhưng ông bà xác định không tranh chấp nên cấp sơ thẩm không xem xét là có căn cứ.

[5] Tại phiên tòa phúc thẩm ông H, bà L là người kháng cáo, nhưng không xuất trình được chứng cứ nào mới cho yêu cầu kháng cáo của mình. Do vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm như theo ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang.

[6] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị đơn ông H, bà L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, Điều 308, Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của ông Lý Thanh H, bà Trương Thị L;

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 49/2019/DS-PT ngày 04/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố LX;

Căn cứ Khoản 2 Điều 26; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39; khoản 1, điểm b, khoản 2, Điều 227 và khoản 1, 3, Điều 228; khoản 1, Điều 273; khoản 1, Điều 280; khoản 1 Điều 157, Điều 158 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 166 Bộ luật dân sự 2005;

Điều 2, Điều 6 ; Điều 7; Điều 7a; Điều 9 và Điều 30 Luật thi hành án dân sự (được sửa đổi bổ sung năm 2014),

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà L Hồng Y.

Buộc ông Lý Thanh H, bà Trương Thị L cùng Lý Thành Đ, Lý Thành L và Lý Cát T1 di dời trả cho bà L Hồng Y nhà số 2 với diện tích đất 62,6m² được

giới hạn bởi các điểm 3, 35, 34, 23, 22, 1, 2 trên Bản Trích đo hiện trạng khu đất do Văn phòng Đăng ký đất đai chi nhánh LX lập ngày 09/01/2019 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BT 067132, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận CH05025 do Ủy ban nhân dân thành phố LX cấp cho bà Nguyễn Thị L1 ngày 13/ 01/2015; thửa đất số 55; tờ bản đồ số 4; địa chỉ thửa đất tọa lạc tại phường MT, thành phố LX, tỉnh An Giang, với diện tích sử dụng 284,6m² được Văn phòng Đăng ký đất đai chi nhánh LX chỉnh lý biến động ngày 02/10/2017 với nội dung chuyển nhượng cho bà L Hồng Y.

Ông Lý Thanh H, bà Trương Thị L, anh Lý Thành Đ, anh Lý Thành L và em Lý Cát T1 được lưu cư trong thời hạn 06 (sáu) tháng, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự tự nguyện của bà L Hồng Y hỗ trợ di dời cho ông Lý Thanh H, bà Trương Thị L, anh Lý Thành Đ, anh Lý Thành L số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng). Thời gian giao tiền trong 06 (sáu) tháng, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về chi phí tố tụng: Ông Lý Thanh H, bà Trương Thị L, anh Lý Thành Đ và anh Lý Thành L liên đới hoàn trả lại cho bà L Hồng Y 800.000đ chi phí đo đạc thẩm định tại chỗ và 1.012.000đ phí đo đạc.

4. Về án phí sơ thẩm: Ông Lý Thanh H, bà Trương Thị L, anh Lý Thành Đ và anh Lý Thành L liên đới chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà L Hồng Y được nhận lại 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009927, ngày 19/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố LX.

5. Về án phí phúc thẩm: Ông Lý Thanh H, bà Trương Thị L mỗi người phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự phúc thẩm, được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai thu số 0005503 và biên lai thu số 0005504 ngày 18/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố LX.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và

Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND – An Giang;
- TAND – TP LX;
- THA – TP LX;
- Các đương sự;
- Văn phòng;
- Phòng KTNV-THA;
- Tòa Dân Sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Minh Lễ